

**KẾ HOẠCH**

**Phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn  
năm 2022 trên địa bàn huyện Ia H'Drai**

Căn cứ Luật Thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Chăn nuôi ngày 19 tháng 11 năm 2018; Nghị định 35/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thú y;

Thực hiện Kế hoạch số 3862/KH-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện: Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2019 về phòng chống bệnh Cúm gia cầm giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn huyện Ia H'Drai; Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2020 về phòng chống dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn huyện Ia H'Drai giai đoạn 2020-2025; Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2021 về thực hiện “Chương trình Quốc gia phòng chống bệnh Lở mồm long móng giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn huyện Ia H'Drai.

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn năm 2022 trên địa bàn huyện Ia H'Drai, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

- Triển khai thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

- Chủ động triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn, giảm số ổ dịch, giảm thiệt hại về kinh tế; phương châm lấy phòng bệnh là chính, thực hiện quản lý, giám sát chặt chẽ dịch bệnh đến tận cơ sở chăn nuôi nhằm phát hiện sớm, bao vây khống chế, xử lý kịp thời không để các loại dịch bệnh nguy hiểm lây lan trên diện rộng; sẵn sàng các phương án, nguồn nhân lực, vật tư, hóa chất để chủ động xử lý khi phát sinh các dịch bệnh.

- Phát triển chăn nuôi, tạo điều kiện để người chăn nuôi an tâm đầu tư phát triển bền vững, tạo ra vùng nguyên liệu cung cấp thực phẩm an toàn cho người tiêu dùng, tăng thu nhập cho người chăn nuôi, góp phần bảo vệ môi trường và bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng, người chăn nuôi, kinh doanh, mua bán, giết mổ gia súc, gia cầm về nguy cơ, tác hại của dịch, bệnh động

vật trên cạn; trách nhiệm của các cấp chính quyền trong phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định của pháp luật về thú y, chăn nuôi.

## 2. Yêu cầu:

- Xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật năm 2022 theo quy định của pháp luật, đáp ứng được yêu cầu của công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn tại địa phương hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tế.

- Công tác tổ chức triển khai thực hiện phải có sự chỉ đạo và phối hợp giữa các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở và cả hệ thống chính trị; huy động toàn dân tích cực tham gia thực hiện biện pháp phòng chống dịch bệnh động vật và chăn nuôi, giết mổ.

- Chủ động tổ chức, triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn kịp thời phù hợp và hiệu quả, giám sát dịch bệnh đến từng hộ chăn nuôi đặc biệt tại các ổ dịch cũ, nơi có nguy cơ cao và đảm bảo an toàn cho người trực tiếp tham gia và những người có liên quan đến công tác phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm.

## II. NỘI DUNG

### 1. Tổ chức, chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra:

- Tổ chức triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

- Giao trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, các tổ chức cá nhân có liên quan trong việc xây dựng và thực hiện Kế hoạch phòng, chống bệnh động vật trên cạn năm 2022.

- Tăng cường sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện các biện pháp phòng chống dịch, bệnh cho đàn vật nuôi.

- Tăng cường công tác kiểm tra trong việc thực hiện Kế hoạch phòng chống bệnh động vật tại các địa phương.

### 2. Về nguồn lực:

- Chủ yếu sử dụng nguồn nhân lực tại chỗ của cơ sở, trường hợp dịch bệnh diễn biến phức tạp mới kiến nghị huy động tăng cường nhân lực từ các địa phương và nguồn lực từ tỉnh.

- Dự trù vật tư, vắc-xin, hóa chất, kinh phí để triển khai các biện pháp phòng, chống dịch, hỗ trợ kinh phí cho chủ vật nuôi để tiêu hủy gia súc, gia cầm mắc bệnh khi công bố dịch hoặc khi dịch bệnh xảy ra nhưng chưa đủ điều kiện công bố dịch ở địa phương; Dự trù các trang thiết bị cần đầu tư, bổ sung, hiệu chỉnh để phục vụ công tác chẩn đoán xét nghiệm, giám sát, điều tra ổ dịch, xây dựng bản đồ dịch tễ và phân tích số liệu.

### 3. Công tác tiêm phòng vắc xin phòng bệnh gia súc, gia cầm

*3.1. Sử dụng vắc-xin tiêm phòng bắt buộc các bệnh định kỳ theo quy định cho đàn vật nuôi, bao gồm:*

a) Các bệnh phải tiêm phòng

- Đối với trâu, bò: tiêm vắc-xin phòng bệnh Lở mồm long móng (LMLM), Tụ huyết trùng (THT) và Viêm da nổi cục.

- Đối với lợn: tiêm vắc-xin phòng bệnh LMLM, Tụ huyết trùng và Dịch tả lợn, khuyến khích tiêm phòng vắc xin Phó thương hàn, vắc xin bệnh Tai xanh.

- Đối với dê, cừu: tiêm vắc xin phòng bệnh LMLM.

- Đối với gà, chim cút: tiêm vắc xin phòng bệnh Cúm gia cầm thể độc lực cao và vắc xin Niu-cát-xơn.

- Đối với vịt, ngan: tiêm vắc xin phòng bệnh Cúm gia cầm thể độc lực cao và vắc xin Dịch tả vịt.

- Đối với chó, mèo: tiêm vắc xin phòng bệnh Đại.

b) Đối tượng và phạm vi tiêm phòng

- Trang trại, cơ sở chăn nuôi tập trung: Trâu, bò, lợn, dê, cừu và gia cầm đều phải tiêm phòng các loại vắc xin bắt buộc phải tiêm phòng theo quy định (*trừ trường hợp được miễn tiêm phòng theo Quy định tại khoản 2 Điều 4 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*).

- Đàn gia súc nuôi nhỏ, lẻ trong các hộ gia đình: Trâu, bò, lợn, gia cầm, chó mèo và một số gia súc mẫn cảm khác do Cơ quan thực hiện nhiệm vụ thú y cấp huyện xác định.

- Phạm vi tiêm phòng: Khu vực ổ dịch cũ, địa bàn có nguy cơ cao, các chương trình tiêm phòng không chế dịch bệnh của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Kế hoạch phòng chống, khống chế dịch bệnh trên đàn vật nuôi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Các nội dung có liên quan khác thực hiện theo quy định tại phụ lục: 09; 10; 13; 15; 16; 21 và 22 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và số 09/2021/TT-BNNPTNT ngày 12 tháng 8 năm 2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT.

*3.2. Tiêm phòng khẩn cấp khi có ổ dịch xảy ra*

Thực hiện tiêm phòng khẩn cấp khi có ổ dịch xảy ra theo quy định tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

*3.3. Thời gian tiêm phòng*

a) Vắc-xin LMLM: Thực hiện theo Chương trình Quốc gia phòng, chống bệnh Lở mồm long móng giai đoạn 2021-2025: sử dụng vắc xin type O&A để tiêm phòng bệnh Lở mồm long móng định kỳ 02 lần/năm cho đàn trâu, bò. Sử dụng vắc

xin type O để tiêm phòng bệnh Lở mồm long móng định kỳ 02 lần/năm cho đàn lợn nái, lợn đực giống đảm bảo tỷ lệ phòng bệnh theo quy định. Dự kiến thời gian triển khai lần 1 vào tháng 4-5, lần 2 vào tháng 10-11.

- Nguồn vắc xin:

+ Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ kinh phí mua vắc xin tiêm cho đàn trâu, bò, lợn nái, lợn đực giống cho các hộ dân (*kể cả diện người đồng bào dân tộc và diện người kinh*) thuộc quy mô chăn nuôi nông hộ, quy mô chăn nuôi trang trại nhỏ.

+ Đối với các trang trại chăn nuôi tập trung với quy mô vừa và lớn, các tổ chức, cá nhân chịu toàn bộ chi phí mua vắc xin và tiền công tiêm phòng.

b) Vắc-xin Tụ huyết trùng: Hướng dẫn chủ chăn nuôi tiêm phòng theo quy trình nuôi; tiêm phòng bắt buộc định kỳ 01 lần/ năm (*đối với trâu, bò*), dự kiến thời gian triển khai vào tháng 5 (*Khi có thông báo của cơ quan thú y cấp tỉnh*), sử dụng vắc xin Tụ huyết trùng nhũ dầu; tiêm phòng khẩn cấp khi có ổ dịch xảy ra.

c) Vắc-xin Cúm gia cầm: Theo Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện về phòng chống bệnh cúm gia cầm giai đoạn 2019 - 2025 trên địa bàn huyện Ia H'Drai, theo đó tổ chức tiêm phòng theo quy trình chăn nuôi và triển khai tiêm phòng bắt buộc định kỳ 03 lần/năm, tiêm phòng cho 100% tổng đàn trong diện tiêm tại khu vực nguy cơ cho đàn gia cầm nuôi mới, gia cầm giống và gia cầm thịt, trứng thương phẩm. Dự kiến thời gian triển khai lần 1 vào tháng 3, lần 2 vào tháng 7, lần 3 vào tháng 11 (*Khi có thông báo của cơ quan thú y cấp tỉnh*); tiêm phòng khẩn cấp khi có ổ dịch xảy ra và nguy cơ cao về lây lan dịch cúm.

d) Vắc xin Niu-cát-xon: phòng bệnh cho đàn gà và chim cút; hướng dẫn người chăn nuôi sử dụng vắc xin theo quy trình nuôi; tiêm phòng khẩn cấp khi có ổ dịch xảy ra và nguy cơ cao về lây lan dịch.

đ) Vắc xin Dịch tả lợn: hướng dẫn chủ chăn nuôi tiêm phòng theo quy trình nuôi; triển khai tiêm phòng bắt buộc định kỳ 02 lần/năm, dự kiến thời gian triển khai lần 1 vào tháng 5, lần 2 vào tháng 11; tiêm phòng khẩn cấp khi có ổ dịch xảy ra và nguy cơ cao về lây lan dịch.

e) Vắc xin Đại chó, mèo: Triển khai tiêm phòng vắc xin bắt buộc định kỳ 01 đợt chính/năm, dự kiến thời gian triển khai đợt chính vào tháng 4-5; tiêm phòng bổ sung hàng tháng và tỷ lệ tiêm phòng đạt ít nhất 85% tổng đàn.

g) Vắc xin Viêm da nổi cục trâu bò: Khi Trung ương phê duyệt kế hoạch phòng chống viêm da nổi cục ở trâu, bò năm 2022 và các năm tiếp theo; Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện, Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện việc tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục trâu bò theo quy định, đảm bảo tỷ lệ đạt ít nhất 80% tổng đàn;

h) Các loại vắc xin khác: Khuyến khích người chăn nuôi định kỳ thực hiện tiêm phòng vắc xin phòng bệnh cho đàn vật nuôi bệnh cho phù hợp, hiệu quả nhằm giảm thiểu dịch bệnh phát sinh.

Ngoài ra, căn cứ vào tình hình dịch bệnh tại địa phương, Cơ quan thú y cấp huyện hướng dẫn cụ thể người chăn nuôi thực hiện tiêm phòng các loại vắc xin phòng chống dịch. Nếu dịch bệnh diễn biến phức tạp, tổng hợp nhu cầu sử dụng vắc xin và gửi về Chi cục Chăn nuôi và Thú y để tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét hỗ trợ (nếu có nhu cầu).

### 3.4. Tổ chức tiêm phòng

- Đề công tác tiêm phòng đạt hiệu quả, đảm bảo tỷ lệ phòng bệnh theo quy định, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các phòng ban, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xây dựng và ban hành Kế hoạch tiêm phòng chi tiết cho từng đợt tiêm phòng, từng loại vắc xin tiêm phòng phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, trong đó phân công rõ trách nhiệm, nhiệm vụ cụ thể cho cơ quan đơn vị liên quan. Bố trí đầy đủ kinh phí tiêm phòng như: tiền công tiêm phòng, kinh phí phục vụ bảo quản vắc xin và kinh phí cho công tác giám sát của cấp huyện,...

- Ủy ban nhân dân các xã có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức, triển khai hiệu quả công tác tiêm phòng vắc xin trên địa bàn quản lý. Huy động các lực lượng như thôn, tổ trưởng, dân quân, hội nông dân, hội phụ nữ, đoàn thanh niên tham gia vận động người chăn nuôi gia súc, gia cầm tham gia hưởng ứng công tác tiêm phòng vắc xin cho vật nuôi, hỗ trợ cầm cột, cố định gia súc để nhân viên thú y tiêm phòng và ghi chép danh sách tiêm phòng. Nhân viên thú y xã có trách nhiệm bảo quản vắc xin và thực hiện tiêm phòng đảm bảo kỹ thuật.

### 3.5. Cấp giấy chứng nhận tiêm phòng

Sau khi động vật được tiêm phòng, cơ quan quản lý lĩnh vực thú y cấp huyện cấp Giấy chứng nhận tiêm phòng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

## 4. Công tác giám sát dịch bệnh nguy hiểm trên đàn vật nuôi

### 4.1. Giám sát chủ động các dịch bệnh nguy hiểm trên đàn vật nuôi:

- Chủ vật nuôi hằng ngày theo dõi tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi, triển khai thực hiện đầy đủ các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi; chủ động, thường xuyên thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc chuồng nuôi và khu vực xung quanh bằng vôi bột, hóa chất đặc hiệu để tiêu diệt mầm bệnh, véc tơ truyền bệnh định kỳ 1 lần/tuần; xử lý phân và chất thải đúng kỹ thuật. Trường hợp phát hiện vật nuôi nghi mắc bệnh, chết không rõ nguyên nhân thì báo nhân viên thú y xã, Cơ quan thực hiện nhiệm vụ thú y cấp huyện.

- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện phối hợp với Ủy ban nhân dân các thường xuyên, liên tục tổ chức giám sát tình hình dịch bệnh nguy hiểm trên đàn vật nuôi (trâu, bò, lợn, dê, chó mèo, gia cầm...) tại các hộ, cơ sở chăn nuôi, đặc biệt đối với vật nuôi mới đưa vào địa bàn, mới nuôi, vật nuôi trong vùng có ổ dịch cũ, địa bàn có nguy cơ cao do cơ quan quản lý lĩnh vực thú y cấp huyện xác định.

- Đối với các trường hợp phát hiện động vật và sản phẩm động vật nhập lậu, nghi nhập lậu, vận chuyển trái phép từ nước ngoài hoặc tỉnh ngoài vào địa bàn huyện phải thực hiện lấy mẫu, xét nghiệm để phát hiện các mầm bệnh nguy hiểm theo quy định và toàn bộ kinh phí phục vụ lấy mẫu, xét nghiệm và các biện pháp xử lý sau khi có kết quả xét nghiệm do chủ hàng chịu trách nhiệm chi trả.

#### 4.2. Giám sát bị động các dịch bệnh nguy hiểm trên đàn vật nuôi:

- Sau khi nhận được thông tin về các trường hợp vật nuôi mắc bệnh, nghi mắc bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như Lở mồm long móng, cúm gia cầm, Dịch tả lợn Châu phi, Đại động vật, Viêm da nổi cục ở trâu bò..., vật nuôi chết không rõ nguyên nhân, Cơ quan thực hiện nhiệm vụ thú y cấp huyện phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, Chi cục Chăn nuôi và Thú y tổ chức kiểm tra, xác minh, điều tra nguyên nhân gây bệnh và triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo quy định. Đồng thời, Cơ quan thực hiện nhiệm vụ thú y cấp huyện thực hiện lấy mẫu, gửi xét nghiệm xác định nguyên nhân.

- Kinh phí xét nghiệm: Ngân sách huyện.

#### 4.3. Giám sát lưu hành các dịch bệnh nguy hiểm ở động vật:

a) Giám sát vi rút Cúm gia cầm: Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 1206/QĐ-BNN-TY ngày 07 tháng 4 năm 2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Chương trình quốc gia giám sát bệnh Cúm gia cầm, Kế hoạch hành động ứng phó khẩn cấp với các chủng vi rút Cúm gia cầm nguy hiểm có khả năng lây sang người" đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum thống nhất tại Công văn số 829/UBND-KTN ngày 14 tháng 4 năm 2014; Kế hoạch số 1272/KH-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phòng chống bệnh cúm gia cầm giai đoạn 2019 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện về phòng chống bệnh Cúm gia cầm giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn huyện Ia H'Drai.

#### **\* Giám sát lâm sàng chủ động phát hiện sớm các ổ dịch Cúm gia cầm trên gia cầm nuôi, chim hoang dã gây nuôi và chim hoang dã**

- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y cùng với Chính quyền địa phương, người chăn nuôi gia cầm xây dựng kế hoạch và thực hiện công tác giám sát, phát hiện, báo cáo, lấy mẫu xét nghiệm đàn gia cầm nuôi, chim hoang dã gây nuôi, chim hoang dã bị nghi mắc bệnh Cúm gia cầm cũng như các bệnh nguy hiểm khác trên gia cầm.

+ *Mục tiêu:* 100% các ổ dịch lâm sàng trên gia cầm nuôi, chim hoang dã gây nuôi, chim hoang dã bị nghi mắc bệnh Cúm gia cầm phải được phát hiện hoặc báo cáo cho cơ quan thú y kịp thời.

+ *Địa điểm:* Thực hiện giám sát tới từng trại, hộ chăn nuôi gia cầm trên địa bàn huyện; giao trách nhiệm cụ thể cho từng tổ chức, cá nhân, yêu cầu chủ trang trại, hộ chăn nuôi gia cầm cam kết báo cáo khi nghi ngờ dịch Cúm gia cầm xảy ra, nhằm phát hiện sớm, không chểnh mảng khi dịch còn ở diện hẹp.

+ *Thời gian:* Thực hiện liên tục 12 tháng/năm.

+ *Đối tượng giám sát*: Tất cả đàn gia cầm nuôi, chim hoang dã gây nuôi có biểu hiện nghi ngờ Cúm gia cầm hoặc Niu-cát-xon phải được lấy mẫu và gửi bệnh phẩm đến phòng thí nghiệm chẩn đoán để xét nghiệm; Tất cả chim hoang dã, các động vật mắc bệnh Cúm gia cầm tại vườn thú, vườn quốc gia bị chết không rõ nguyên nhân phải được lấy mẫu và gửi bệnh phẩm đến phòng thí nghiệm vi rút Cúm để xét nghiệm.

+ *Loại mẫu*: mẫu Swab hầu họng của gia cầm sống, mẫu phủ tạng gia cầm chết hoặc xác nguyên con gia cầm chết.

+ *Số lượng mẫu*: Ước 6 mẫu bệnh phẩm/năm (*lấy mẫu bệnh phẩm của 03 cá thể nghi mắc bệnh hoặc chết trong 01 ổ dịch để xét nghiệm bệnh*).

+ *Chỉ tiêu xét nghiệm*: phát hiện vi rút Cúm A/H5, N1, N6, N8 và chẩn đoán phân biệt với bệnh Niu-cát-xon bằng phương pháp xét nghiệm RealTime RT-PCR.

+ *Kinh phí*: Nguồn ngân sách huyện chi trả.

Trên cơ sở kết quả giám sát, cùng với việc thu thập thông tin, dữ liệu về tình hình dịch, bệnh tiến hành xây dựng bản đồ dịch tễ bệnh cúm và một số bệnh nguy hiểm trên đàn gia cầm của huyện trong năm.

**\* Giám sát lưu hành vi rút Cúm (thể độc lực cao)**

- Giám sát tại các chợ và tụ điểm kinh doanh gia cầm tại các địa bàn có nguy cơ cao:

+ *Mục tiêu*: 100% số xã nguy cơ cao thực hiện lấy mẫu giám sát Cúm tại các chợ, tụ điểm buôn bán gia cầm sống để xét nghiệm vi rút.

+ *Thời gian*: 03 đợt/năm.

+ *Đối tượng giám sát*: Chợ, tụ điểm buôn bán gia cầm sống.

+ *Loại mẫu và số lượng mẫu (tính cho hàng năm)*: 30 mẫu Swab hầu họng vịt (6 mẫu gộp) và 40 mẫu môi trường (8 mẫu gộp).

+ *Tổ chức lấy mẫu*: Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện cử cán bộ phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y thực hiện việc lấy mẫu và gửi mẫu xét nghiệm.

*Chỉ tiêu xét nghiệm*: Phát hiện Cúm A/ H5, N1, N6, N8 và cúm A/H7, N9 bằng phương pháp xét nghiệm Realtime RT-PCR, phân lập vi rút.

*Kinh phí*: Nguồn ngân sách tỉnh.

**b) Giám sát lưu hành vi rút Dịch tả lợn Châu Phi**

Tổ chức giám sát tại các xã nguy cơ cao và tổng đàn lợn lớn:

- *Mục tiêu*: 100% số xã nguy cơ cao có tổng đàn lợn lớn và chăn nuôi tập trung thực hiện lấy mẫu giám sát để xét nghiệm vi rút.

- *Thời gian*: 01 đợt/năm.

- *Đối tượng giám sát*: Các trại, hộ chăn nuôi có tổng đàn lợn nái, đực giống có từ 10 con trở lên.

- *Loại mẫu và số lượng mẫu:* Dự kiến lấy 29 mẫu đơn.

- *Tổ chức lấy mẫu:* Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y cùng với Ủy ban nhân dân các xã thực hiện việc lấy mẫu và gửi mẫu xét nghiệm.

- *Chỉ tiêu xét nghiệm:* Phát hiện vi rút dịch tả lợn Châu Phi bằng phương pháp xét nghiệm Realtime RT-PCR, phân lập vi rút.

- *Kinh phí:* Nguồn ngân sách tỉnh.

#### 4.4. Giám sát sau tiêm phòng

Để xác định hiệu giá kháng thể bảo hộ sau tiêm phòng vắc xin nhằm đánh giá hiệu quả sử dụng vắc xin, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y cùng với Ủy ban nhân dân các xã thực hiện giám sát sau tiêm phòng vắc xin Lở mồm long móng trên địa bàn huyện.

- Thời gian: định kỳ 01 đợt/năm

- Đối tượng giám sát: trâu, bò, lợn.

- Loại mẫu và số lượng mẫu: Tùy theo tình hình dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh lựa chọn và có thông báo khi thực hiện.

- Tổ chức lấy mẫu: Cơ quan được giao nhiệm vụ về thú y cấp huyện thực hiện việc lấy mẫu, bảo quản mẫu theo hướng dẫn của Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh.

- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện phối hợp với Cơ quan chuyên ngành thú y cấp tỉnh: thu gom mẫu và gửi mẫu xét nghiệm.

- Chỉ tiêu xét nghiệm: Phát hiện kháng thể bằng phương pháp xét nghiệm Realtime RT-PCR.

- Kinh phí: Nguồn ngân sách tỉnh

- Thời điểm lấy mẫu: Sau 21 ngày kể từ thời điểm tiêm phòng gần nhất

#### 4.5. Giám sát thực hiện kế hoạch

Để nâng cao hiệu quả, kết quả thực hiện Kế hoạch theo Công văn số 262/BNN-TY ngày 22 tháng 01 năm 2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Công văn số 275/UBND-KTN ngày 07 tháng 02 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc chấn chỉnh công tác tiêm phòng vắc xin, sử dụng hóa chất để phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và động vật, theo đó phải:

##### a) Nguyên tắc phối hợp giám sát

- Khi triển khai các kế hoạch tiêm phòng, khử trùng tiêu độc,... của kế hoạch này, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh Kon Tum chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát về công tác tổ chức triển khai thực hiện, về hiệu quả và tính đồng bộ trong công tác, kết quả đạt được, ghi nhận những khó khăn, tồn tại, vướng mắc tại cơ sở để kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân huyện, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo.



## b) Nội dung giám sát

- Định kỳ, đột xuất tổ chức các Đoàn kiểm tra, giám sát công tác tiêm phòng vắc xin; sử dụng hóa chất khử trùng để phòng, chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm và động vật trên địa bàn huyện.

- Trong thời gian đang triển khai thực hiện các Chương trình, Kế hoạch Ủy ban nhân dân các xã phối hợp với cơ quan chuyên môn thú y cấp tỉnh, cấp huyện: phân công cán bộ chuyên môn hoặc lập các tổ công tác kiểm tra việc thực hiện và kết quả thực hiện tại các xã nhằm phát hiện những hạn chế, bất cập, đề xuất giải pháp tháo gỡ để nâng cao hiệu quả của việc thực hiện các Chương trình, Kế hoạch trong công tác phòng chống dịch bệnh động vật.

### 5. Điều tra, xử lý ổ dịch, chống dịch

#### 5.1. Khai báo và điều tra ổ dịch động vật:

Tổ chức, cá nhân khi phát hiện động vật mắc bệnh chết, có dấu hiệu mắc bệnh truyền nhiễm hoặc động vật nuôi bị chết bất thường mà không rõ nguyên nhân:

- Phải thực hiện việc khai báo theo quy định tại Điều 07 Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Khi nhận được thông tin có vật nuôi mắc bệnh, nghi mắc bệnh, nhân viên thú y xã phải khẩn trương kiểm tra xác minh và báo cáo theo quy định.

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh tiến hành kiểm tra, xác minh chẩn đoán và thực hiện điều tra ổ dịch bệnh trên động vật.

- Việc điều tra ổ dịch thực hiện theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Báo cáo dịch bệnh động vật trên cạn thực hiện theo hướng dẫn của Cục Thú y tại Công văn số 1455/TY-DT ngày 27 tháng 7 năm 2016.

\* *Đối với bệnh Đại:* Bên cạnh thực hiện các nội dung trên, phải bổ sung: tổ chức điều tra, xử lý các ổ dịch bệnh Đại trên người và động vật theo hướng tiếp cận “Một sức khỏe”, có sự phối hợp của ngành Thú y và Y tế, bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật; Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập đội bắt chó có dấu hiệu mắc bệnh, mắc bệnh Đại và chó thả rông trong vùng có ổ dịch Đại để xử lý.

#### 5.2. Xử lý gia súc mắc bệnh:

Gia súc, gia cầm mắc bệnh được xử lý theo quy định tại Điều 10 các phụ lục: 06; 09; 10; 11; 12; 13; 14; 15; 16; 17; 18; 19; 20; 21 và 22 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

#### 5.3. Chống dịch:

- Xử lý ổ dịch bệnh động vật trên cạn: Thực hiện theo quy định tại Điều 25 của Luật Thú y;

- Công bố dịch, bệnh động vật: Thực hiện theo quy định tại Điều 26 của Luật Thú y;

- Tổ chức chống dịch: Tổ chức chống dịch thực hiện theo quy định tại Điều 27 của Luật Thú y; tổ chức phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn trong vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm theo quy định tại Điều 28 và 29 của Luật Thú y.

- Công bố hết dịch: Theo quy định tại Điều 31 của Luật Thú y.

#### 6. Vệ sinh, khử trùng tiêu độc

Thực hiện công tác vệ sinh, khử trùng tiêu độc phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn thực hiện theo quy định tại Phụ lục 8, Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện vệ sinh tiêu độc khử trùng theo quy định tại Phụ lục 8, Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016.

- Triển khai tháng vệ sinh tiêu độc định kỳ theo các đợt phát động của địa phương và hướng dẫn của cơ quan thú y.

#### 7. Kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y

- Công tác kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn thực hiện theo Mục 1, Chương III, Luật Thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015; Thông tư số 25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn; tăng cường kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển động vật và sản phẩm động vật ra, vào địa bàn tỉnh.

- Các Trạm kiểm dịch động vật đầu mối giao thông phối hợp thường xuyên với Cơ quan quản lý lĩnh vực thú y cấp huyện để theo dõi và quản lý động vật nhập vào địa bàn; Tăng cường hiệu quả hoạt động kiểm dịch vận chuyển để ngăn ngừa nguy cơ lây lan dịch bệnh từ bên ngoài vào địa bàn. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định hiện hành.

- Công tác kiểm soát giết mổ động vật, kiểm tra vệ sinh thú y thực hiện theo Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01 tháng 6 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y.

#### 8. Quản lý chăn nuôi gia súc, gia cầm, ấp nở gia cầm, kinh doanh gia súc, gia cầm:

- Thực hiện công tác kê khai hoạt động chăn nuôi tại Luật Chăn nuôi năm 2018; Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 11 năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi.

- Ủy ban nhân dân các xã chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp tổ chức quản lý công tác chăn nuôi, triển khai cho người dân đăng ký hoạt động chăn nuôi, kê khai tổng đàn gia

súc, gia cầm, tổng đàn chó, mèo theo thông tư hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Công tác thống kê tổng đàn chăn nuôi, kê khai tổng đàn gia súc, gia cầm chó mèo,... phải được thực hiện thường xuyên và báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*) hằng quý (trước ngày 30 tháng cuối quý) để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

#### 9. Quản lý hoạt động buôn bán, sử dụng thuốc thú y

Thực hiện quản lý hoạt động buôn bán thuốc thú y theo quy định tại Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 6 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

#### 10. Quản lý hành nghề thú y

Thực hiện việc quản lý hành nghề Thú y theo quy định tại Chương VI của Luật Thú y và các Điều 21, 22 Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

#### 11. Xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật:

- Tuyên truyền, phổ biến và khuyến khích các cơ sở chăn nuôi xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh theo Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 9 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân về hồ sơ, thủ tục và điều kiện đăng ký công nhận vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh theo quy định; hướng dẫn thực hiện các nội dung duy trì điều kiện của vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh.

- Vùng an toàn dịch bệnh: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, Ủy ban nhân dân các xã và các cơ quan liên quan thường xuyên tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân đầu tư và bố trí kinh phí xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh theo từng điều kiện chăn nuôi và đặc điểm dịch tễ trong năm 2022 và các năm tiếp theo.

#### 12. Giải pháp nâng cao nhận thức, năng lực và hỗ trợ

##### 12.1. Thông tin tuyên truyền:

- Hướng dẫn các biện pháp phòng chống các dịch bệnh động vật (*như LMLM gia súc, Tai xanh ở lợn, Cúm gia cầm, Dịch tả lợn Châu phi, Đại, Viêm da nổi cục trâu bò, ...*) để người chăn nuôi nâng cao nhận thức, biết và chủ động trong công tác phòng chống; hướng dẫn người chăn nuôi quản lý, cách ly, xử lý, chăm sóc và chữa trị cho gia súc mắc bệnh khi có dịch bệnh xảy ra bằng các phương thức truyền thông: Phát sóng trên đài phát thanh của địa phương; phát hành tờ rơi, áp phích, sách hướng dẫn phòng chống bệnh động vật do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Y tế cung cấp; chủ động xây dựng thông điệp truyền thông cho phù hợp với đặc điểm dân cư trên địa bàn và phát trên loa truyền thanh, loa phát thanh của xã; truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, qua mạng internet,...

- Tuyên truyền phổ biến các văn bản pháp luật, các chính sách của Nhà nước về phòng, chống bệnh động vật; quy định về chăn nuôi và trách nhiệm của người chăn nuôi.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng dân cư, người kinh doanh động vật, giết mổ động vật về sự nguy hiểm của các bệnh truyền lây từ động vật sang người như bệnh Đại, bệnh Cúm gia cầm,... và các biện pháp phòng chống; hướng dẫn người bị chó cắn xử lý y tế ban đầu ngay sau khi bị chó cắn và đến các cơ sở y tế để được điều trị dự phòng kịp thời. Hạn chế nuôi chó, gia đình có nhu cầu nuôi chó thì chỉ nên nuôi 01 con để giảm tổng đàn chó của huyện, nuôi chó phải đăng ký với địa phương và thực hiện xích hoặc nhốt chó, đưa chó ra nơi công cộng phải đeo rọ mõm cho chó và có người dắt chó.

### *12.2. Tập huấn*

Tập huấn nâng cao nhận thức, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, công tác tổ chức tiêm phòng,..., cho lực lượng cán bộ phụ trách lĩnh vực thú y của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, nhân viên thú y xã.

- Chủ trương chính sách, các quy định của nhà nước, các văn bản hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y.

- Biện pháp phòng, chống bệnh động vật và tổ chức chăn nuôi an toàn sinh học.

- Tăng cường kỹ năng điều tra, giám sát, chẩn đoán xác định bệnh, phân tích tình hình dịch tễ, xác định vùng nguy cơ, quản lý chăn nuôi; năng lực thu thập, bảo quản và vận chuyển mẫu bệnh phẩm, bảo đảm an toàn cho người thực hiện và chất lượng của mẫu.

Chi cục Chăn nuôi và Thú y chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện tổ chức tập huấn về chuyên môn cho lực lượng thú y viên trên địa bàn huyện.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Nguồn ngân sách tỉnh, ngân sách huyện và ngân sách xã theo phân cấp và kết hợp các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để tổ chức thực hiện Kế hoạch này trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng quy định hiện hành

- Từ nguồn ngân sách nhà nước: Thực hiện theo các quy định hiện hành.

- Chi phí chủ chăn nuôi: Chi trả chi phí tiêm phòng đối với gia súc của người kinh và kinh phí xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (ngoài nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ).

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Là cơ quan thường trực, chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn huyện; tham mưu Ủy

ban nhân dân huyện ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo về phòng, chống dịch; triển khai thực hiện quy hoạch phát triển cơ sở vùng nuôi an toàn.

- Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể, các phòng ban liên quan, các địa phương tổ chức thông tin, tuyên truyền sâu rộng về tác hại của dịch bệnh, các biện pháp phòng, chống dịch, quy trình nuôi an toàn, tiến bộ kỹ thuật đến các hộ nuôi, sản xuất, kinh doanh con giống để mọi người hiểu rõ từ đó tự giác thực hiện.

- Phối hợp với Trung tâm Y tế huyện, phòng Lao động-Thương binh và Xã hội trong việc hướng dẫn các địa phương giám sát và phòng chống các bệnh động vật lây sang người (*bệnh dại, cúm gia cầm, nhiệt thán,...*) theo Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNN&PTNT ngày 27 tháng 5 năm 2013 của liên Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn phối hợp phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện, kết quả thực hiện kế hoạch của địa phương; xác nhận tổng hợp các loại vật tư, vắc xin, hóa chất khử trùng tiêu độc phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh; báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Sở nông nghiệp và Phát triển nông thôn kết quả triển khai thực hiện theo quy định.

## 2. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện:

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch; phối hợp với các đơn vị liên quan và các xã thông tin, tuyên truyền về các quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

- Thực hiện và hướng dẫn công tác chuyên môn, bao gồm: phòng, chống dịch bệnh động vật; kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; kiểm soát giết mổ động vật, sơ chế, chế biến động vật, sản phẩm động vật; kiểm tra vệ sinh thú y; quản lý giống và kỹ thuật chăn nuôi; quản lý thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi; hành nghề thú y.

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ phụ trách chuyên môn thú y của phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp; nhân viên thú y các xã, chuyên gia tiến bộ kỹ thuật, quy trình chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng an toàn sinh học và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; hướng dẫn xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh.

- Phối hợp, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã trong công tác phòng chống dịch bệnh động vật, phát triển chăn nuôi, quản lý công tác kiểm soát giết mổ, kiểm dịch động vật, kinh doanh thức ăn chăn nuôi và thuốc thú y.

- Tổ chức tiếp nhận và cấp phát vắc xin, hóa chất và vật tư cần thiết cho các xã để triển khai các biện pháp phòng chống dịch hiệu quả, hợp lý và tiết kiệm; tổng hợp, báo cáo thanh quyết toán các loại vật tư hóa chất, Vắc xin sử dụng theo đúng quy định.

## 3. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Chủ trì, phối hợp với phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp và các đơn vị có liên quan

tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí kinh phí, nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch này phù hợp với khả năng ngân sách địa phương.

#### 4. Trung tâm Y tế huyện:

- Giám sát, phát hiện, chia sẻ thông tin, tuyên truyền, phối hợp phòng chống dịch bệnh lây từ động vật sang người.

- Chủ trì, phối hợp với phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người theo Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNN&PTNT ngày 27 tháng 5 năm 2013 của liên Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

#### 5. Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông huyện:

- Phối hợp với phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị liên quan xây dựng các chuyên mục cho chương trình truyền thông về phát triển chăn nuôi, các biện pháp phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm đặc biệt là bệnh dại, bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, Bệnh Cúm gia cầm (thể độc lực cao), bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò,....

- Tuyên truyền, đưa tin, kịp thời về các cơ chế chính sách, các quy định của Nhà nước về công tác phát triển chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh.

6. Các phòng, ban, đơn vị liên quan: Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao phối hợp với phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện, Ủy ban nhân dân các xã tổ chức triển khai thực hiện tốt các nội dung trên.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị, xã hội của huyện: Phối hợp tổ chức quán triệt, vận động Nhân dân, các hội viên, đoàn viên tích cực thực hiện tốt các nội dung Kế hoạch này.

#### 8. Ủy ban nhân dân các xã:

- Căn cứ kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân các xã xây dựng kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân huyện (*Qua phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*) trước ngày **20 tháng 11 năm 2021**; Chủ động kinh phí, lực lượng, vật tư, hóa chất phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh trên động vật.

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện tổ chức thống kê và lập danh sách các hộ, cơ sở chăn nuôi, quản lý đàn vật nuôi (*Trâu, bò, lợn, gia cầm, thủy cầm, chó mèo*); tổ chức giám sát tình hình dịch bệnh, phát hiện sớm các ổ dịch nhằm kịp thời bao vây, khống chế không để dịch lây lan; quản lý việc kinh doanh mua bán thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, động vật, sản phẩm động vật và giết mổ động vật trên địa bàn. Xử lý nghiêm các trường hợp cố tình vi phạm các quy định về phòng, chống dịch bệnh theo Nghị định số 64/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi, thủy sản.

- Thành lập tổ phun thuốc khử trùng tiêu độc (*thành phần gồm nhân viên thú y xã, thôn, ...*) tổ chức, thực hiện việc khử trùng tiêu độc trên địa bàn cấp xã; chủ trì tổ chức và phối hợp với Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện triển khai công tác tiêm phòng cho vật nuôi, thường xuyên theo dõi, giám sát diễn biến dịch bệnh, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*).

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các trang trại, hộ gia đình chăn nuôi tự giác, tích cực tham gia vào công tác tiêm phòng cho gia súc, gia cầm; chăn nuôi an toàn sinh học, không gây ô nhiễm môi trường; chủ động giám sát và thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh gia súc gia cầm.

#### 9. Người chăn nuôi:

- Chấp hành nghiêm túc, đầy đủ các quy định về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; tuân thủ đúng nghiệp vụ; thực hiện đúng quy định của Nhà nước về kiểm dịch, kiểm soát dịch bệnh, quy trình kỹ thuật chăn nuôi theo hướng dẫn của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; chỉ được phép sử dụng thức ăn, chế phẩm sinh học, kháng sinh, hóa chất nằm trong danh mục được phép lưu hành tại Việt Nam theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Hợp tác với cơ quan chuyên môn trong việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh;

- Trả chi phí có liên quan đến công tác phòng chống dịch bệnh động vật theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn năm 2022 trên địa bàn huyện Ia H'Drai. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có khó khăn vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh về Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, chỉ đạo./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các đơn vị, địa phương tại Mục IV;
- Lưu: VT-TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Bùi Văn Nhàn**